

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HỒNG AN
TRƯỜNG MẦM NON AN HƯNG**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP NTS1 CHỦ ĐỀ:
“BÉ ĐI BẰNG PHƯỜNG TIỆN GIAO THÔNG GÌ?”**

Thời gian thực hiện: 5 tuần (từ 9/3 /2026 đến 10/4/2026)

**Giáo viên : Vũ Thị Thúy
Nguyễn Thị Hiền
Lưu Thị Hương**

NĂM HỌC: 2025- 2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: " BÉ ĐI BẰNG PTGT GÌ?"

Thời gian thực hiện: 5 tuần từ ngày 9/3/2026 đến 10/4/2026

Người thực hiện: Vũ Thị Thuý- Lưu Thị Hương- Nguyễn Thị Hiền

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: BÉ ĐI BẰNG PTGT GÌ?

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				.		.	.	.	.
A. Phát triển vận động			.	.		.	.	.	.
1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp				.		.	.	.	.
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục (Hít thở, tay, lưng, bụng, chân) theo cô	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài tập 7: Máy bay + Động tác 1: Máy bay kêu ù...ù + Động tác 2: Hai tay giang ngang làm máy bay bay + Động tác 3: Trẻ cúi người về phía trước rồi quay đầu sang trái, sang phải làm máy bay chuẩn bị hạ cánh + Động tác 4 : Trẻ ngồi xổm, hai tay dang ngang làm máy bay hạ cánh	Sân trường/lớp học	Lớp	TDS		TDS	
			Bài tập 8: Lái tàu hỏa + Động tác 1: Tàu hỏa kêu tu..tu + Động tác 2: Tàu lăn bánh + Động tác 3: Tàu chui qua hang + Động tác 4 : Tàu về bến	Sân trường/lớp học	Lớp		TDS		
2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động				.	.	.	.	.	.
* Tập đi, chạy			.	.		.	.	.	.
2	Đi liên tục bàn chân đặt thẳng hướng, giữ người ngay ngắn khi đi qua 5 - 6 ô (vòng) đường kính 25cm và không dẫm vào vạch	Đi bước vào các ô	CTCCĐ: Đi bước vào các ô + TC: Đi bước vào các ô gạch trên sân	Sân trường/lớp học	Lớp	CTCCĐ+ HĐNT			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
3	Chạy đổi hướng 2-3 lần theo hiệu lệnh của cô	Chạy đổi hướng	CTCCĐ: Chạy đổi hướng + TC: Chạy thay đổi theo tín hiệu	Sân trường/lớp học	Lớp			CTCCĐ+ HĐNT	
4	Mạnh dạn, tự tin khi bước lên xuống bậc có tay vịn (bậc thang độ cao 12cm)	Bước lên xuống bậc có tay vịn	TC: Bước lên xuống bậc có tay vịn	Sân trường	Lớp		HĐNT		
* Tập nhún, bật			.	.	.	.	.	.	.
5	Thể hiện sự khéo léo, sức mạnh của đôi chân khi thực hiện vận động bật liên tục qua 3 ô vòng đường kính 30cm	Bật qua các vòng	CTCCĐ: Bật qua các vòng + TC: Bật qua các ô gạch	Sân trường/lớp học	Lớp	CTCCĐ	HĐNT		
* Tập bò, trườn, trèo			.	.	.	.	.	.	.
6	Rèn luyện khả năng phối hợp vận động bò qua vật cản cao 10-15cm, rộng 20-25cm bò tiếp khoảng 2m, đứng dậy đi về chỗ hoặc lấy đồ chơi	Bò qua vật cản	CTCCĐ: Bò qua vật cản	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
* Tập tung, ném, bắt			.	.	.	.	.	.	.
7	Thể hiện sức mạnh của tay khi ném bóng bay xa về phía trước bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m).	Ném xa bằng 1 tay(túi cát, bóng)	CTCCĐ: Ném xa bằng 1 tay	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
* Trẻ thể hiện sự nhanh, mạnh, khéo khi thực hiện các bài tập tổng hợp			.	.	.	.	.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
8	<i>Trẻ thể hiện sức mạnh, sự khéo léo và khả năng phối hợp nhịp nhàng khi thực hiện bài tập Nhảy xa, đi trong đường hẹp có mang vật trên tay</i>	<i>Nhảy xa, đi trong đường hẹp có mang vật trên tay</i>	TC: Nhảy xa, đi trong đường hẹp có mang vật trên tay.	Sân trường	Lớp	HĐNT			
* Trò chơi vận động			.	.	.	.	.	.	.
9	Biết luật chơi, cách chơi, thích chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian và chơi vui vẻ cùng các bạn	Trò chơi vận động, trò chơi dân gian	+ Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ, đèn xanh - đèn đỏ, làm tiếng kêu của ô tô - xe máy - xe đạp, bé lái xe theo tín hiệu nhanh chậm. - Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ, nu na nu nống, tập tằm vòng +Trò chơi vận động: Thuyền về bến, bác lái tàu và con cá sấu - Trò chơi dân gian: Kéo cưa lừa xẻ. Lộn cầu vòng, si ba khoai	Sân trường	Lớp	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
10	Giảm căng thẳng, mệt mỏi cho trẻ sau giờ học qua các trò chơi, bài tập vận động bắt chước, mô phỏng đơn giản từ 1,5-2 phút	Phút thể dục (Tổ chức sau những giờ học ít vận động)	TC: Làm giọt mưa rơi, Gió thổi	Lớp học	Lớp	KH	KH	KH	
3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt				.	.	.	.	.	.
11	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Rót, khuấy, đảo	Rót, khuấy, đảo	TC: Bé nấu cho búp bê ăn.	Lớp học	Lớp		CTBS		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
12	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động nhào đất nặn, vò xé giấy	Nhào đất nặn, vò xé	Bé chơi với đất nặn xoay tròn, ấn bẹt + TC: Nặn bánh xe	Lớp học	Lớp	CTBS			
13	Có thao tác đóng cọc bàn gỗ thành thạo	Đóng cọc bàn gỗ	+ TC: "Bé đóng cọc bàn gỗ"	Lớp học	Lớp			CTBS	
14	Thể hiện sự khéo léo của ngón tay khi nhón nhặt đồ vật và gọi tên đồ vật .	Nhón nhặt đồ vật	TC : So hình PTGT	Lớp học	Lớp	CTBS		CTBS	
15	Biết cầm dây khâu luồn dây, vòng tay, chuỗi vòng cổ	Tập khâu vòng tay, luồn dây chuỗi đeo cổ	TC: Bé khâu luồn các PTGT, bánh xe.	Lớp học	Lớp		CTBS		
16	Biết tự cài, cởi cúc , buộc dây	Tập cài, cởi cúc, buộc dây.	- Trò chơi: Cài, lắp ghép các bộ phận của PTGT.	Lớp học	Lớp	CTBS			
17	Bước đầu biết chắp, ghép các hình theo hướng dẫn của cô	Chắp ghép hình	TC: Bộ phận còn thiếu TC: Chắp ghép ô tô, tàu thủy	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS		
18	Biết xếp, chồng 6-8 khối lại với nhau không đổ	Chồng, xếp 6-8 khối	+ TC: Xếp thùng hàng lên xe, xếp cổng.	Lớp học	Lớp	CTBS			
19	Bước đầu biết sử dụng bút tô, vẽ nguệch ngoạc một số hình đơn giản hoặc theo ý thích	Tập cầm bút tô, vẽ	TC: Bé làm họa sĩ	Lớp học	Lớp			CTBS	
20	<i>Bước đầu làm quen với cách sử dụng của 1 số đồ dùng văn phòng phẩm đơn giản: sắp màu, hồ dán, giấy màu, đất nặn,...</i>	<i>Tập sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm</i>	Tập cho trẻ sử dụng các thiết bị văn phòng đúng cách: + Nặn bánh xe + Dán trang trí PTGT + Tô màu PTGT	Lớp học	Lớp		CTBS		
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				.	.	.	.	.	.
1. Tập luyện nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt				.	.	.	.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
21	Thích nghi với chế độ ăn cơm và ăn được các loại thức ăn khác nhau trong một bữa.	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.	TC: Thi xem ai ăn nhanh	Lớp học	Lớp	VS-AN			
22	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Thực hành: Rèn luyện thói quen cho trẻ: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi qui định,...	Lớp học	Lớp		VS-AN		
23	Có thói quen ngủ một giấc trưa	Luyện thói quen ngủ một giấc buổi trưa	Trẻ ngủ đủ một giấc buổi trưa	Lớp học	Lớp			VS-AN	
24	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định,..	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định	Trẻ bỏ rác đúng nơi qui định +TC: Bé nhặt bỏ rác đúng vào thùng	Sân trường	Lớp	HĐNT			
2. Làm quen với một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe				.		.	.	.	.
25	Làm được một số việc dưới sự giúp đỡ của người lớn như tự xúc cơm, tự lấy nước uống, tự đi vệ sinh trước khi đi ngủ, tự lấy gối và lên giường nằm, biết gọi cô khi quần áo bị ướt, bẩn,...	Mặc quần áo, cởi quần áo khi bị bẩn, ướt	Trò chơi: Mặc cởi quần áo cho búp bê.	Lớp học	Lớp		CTBS		
26	Biết nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, đi vệ sinh	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, đi vệ sinh	Thực hành: Rèn trẻ cách nói gọi với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh	Lớp học	Lớp		VS-AN		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
27	Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết cách ngồi bô đúng, không trêu chọc các bạn, không nghịch bẩn, không dịch chuyển bô từ chỗ này sang chỗ khác	Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	Xếp hàng rửa tay, rửa mặt và sau bữa ăn	Lớp học	Lớp	VS-AN			
28	Biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi ngủ dậy... dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	+TC mô phỏng: Bé tập rửa tay Thực hành: Bé tập rửa tay sạch. Bé tập rửa mặt	Lớp học	Lớp		VS-AN	CTBC	
29	Chấp nhận đội mũ, nón, che ô khi đi nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm, quàng khăn khi trời lạnh, đi giày, dép để giữ chân luôn sạch, không làm đau chân	Tập đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	-Kết hợp với phụ huynh rèn trẻ đội mũ khi ra nắng, đi dép, xỏ tất khi trời lạnh + Thực hành: Trẻ tập xỏ tất	Lớp học	Lớp	ĐTT	CTBC		
30	Có thói quen lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi. Tự lấy khăn lau mũi, không dùng tay quạt ngang mũi, không lấy tay ngoáy mũi,...	Tập lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi	Rèn cho trẻ thói quen lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi. Tự lấy khăn lau mũi, không dùng tay quạt ngang mũi, không lấy tay ngoáy mũi,...	Lớp học	Lớp	VS-AN		VS-AN	
31	Biết cách sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm...	Tập sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm	Thực hành sử dụng bát thìa, cốc trong giờ ăn	Lớp học	Lớp		VS-AN		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
32	Nhận biết khăn mặt theo đúng kí hiệu riêng của trẻ và luôn dùng khăn mặt riêng	Tập lấy và dùng khăn theo kí hiệu riêng	Thực hành: + Bé lấy đúng khăn ca cổc của bé - Trò chơi: + Bé chọn cho đúng: chọn đúng kí hiệu. + Đồ dùng của bé ở đâu? - Thực hành: + Lấy đúng khăn ca cổc của bé.	Lớp học	Lớp	VS-AN	CTBC		
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn.				.		.	.	.	.
33	Biết tránh một số vật dụng nguy hiểm (dao kéo, mảnh chai, kim, ổ điện, phích nước, bàn là, bếp lò, bếp điện, com, canh còn nóng...), nơi nguy hiểm (sàn nhà vệ sinh, cầu thang, ao hồ, giếng...) trong nhóm lớp, trong trường mầm non khi được nhắc nhở	Nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần	Xem băng đĩa, hình ảnh, video về những nơi không an toàn: bến xe, công trình xây dựng,...	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	CTBC	
34	Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn....) khi được nhắc nhở	Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh.	+Xem tranh ảnh video, trò chuyện một số hành động nguy hiểm và cách phòng tránh khi tham gia giao thông: Ngồi trên ô tô không thò tay, đầu ra ngoài, ngồi im khi ngồi sau xe máy, xe đạp, không tự ý sang đường khi không có người lớn dẫn tay. + Mặc áo phao khi ngồi trên tàu, thuyền. Không nhào người, thò tay xuống nước khi đi tàu, thuyền.	Lớp học	Lớp	CTBC		ĐTT	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
35	Biết không đi theo người lạ mặt, chỉ ra khỏi lớp khi có bố mẹ, người thân đến đón	Không đi theo người lạ	Dạy trẻ không đi theo người lạ không ra khỏi trường, lớp khi chưa có bố mẹ, người thân đến đón	Lớp học	Lớp	CTBC	ĐTT		
4. Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng			.	.	.	.	.	.	.
36	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	Cháo ếch rau mồng tơi dành cho trẻ suy dinh dưỡng	Cháo ếch rau mồng tơi dành cho trẻ suy dinh dưỡng	Lớp học	Lớp				
		Chế độ ăn cho trẻ bị táo bón	Chế độ ăn cho trẻ bị táo bón	Lớp học	Lớp				
		Xử trí khi trẻ bị sốt cao co giật	Xử trí khi trẻ bị sốt cao co giật	Lớp học	Lớp				
37	Trẻ khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường	Kết quả cân đo	Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, nhập dữ liệu cân đo trên CSDL	Lớp học	Lớp		CTBC		
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				.	.	.	.	.	.
1. Luyện phối hợp các giác quan: Thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác				.	.	.	.	.	.
1	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của các đồ vật (tiếng sấm, ô tô, xe máy,...) quen thuộc và bắt chước các âm thanh đó	Nghe, nhận biết, bắt chước âm thanh của một số đồ vật quen thuộc	Xem video và nghe tiếng kêu của 1 số PTGT gần gũi TC: Đố bé âm thanh gì? Bắt chước tiếng kêu PTGT	Lớp học	Lớp	CTBC		CTBC	
2	Có khả năng sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	Sờ nắn, nhìn, ngửi đồ vật, hoa quả để nhận biết đặc điểm nổi bật	- Trò chơi: Đố Bé PTGT gì? (Sờ nắn đoán tên PTGT) + Nghe tiếng kêu đoán tên PTGT	Lớp học	Lớp	CTBC	KH		
3	Phát hiện ra màu sắc của đồ dùng đồ chơi xung quanh khi có điều kiện tiếp xúc	Nhận biết màu sắc của đồ dùng đồ chơi xung quanh	TC: Gọi tên màu sắc của PTGT quen thuộc.	Lớp học	Lớp	CTBS		CTBS	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
2. Nhận biết:			.	.	.	.	.	.	.
* Một số đồ dùng, đồ chơi			.	.	.	.	.	.	.
4	Trẻ nhận biết được âm thanh to, nhỏ của các đồ vật, đồ chơi	Âm thanh to, nhỏ của các đồ vật, đồ chơi	+ TC: Nghe âm thanh đoán tên PTGT	Lớp học	Lớp	KH	CTBC		
5	Có khả năng chọn được đồ dùng đồ chơi theo yêu cầu của người lớn	Nghe, chọn đồ đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu	Trò chơi: Ai chọn đúng	Lớp học	Lớp		KH	CTBC	
6	Có khả năng chơi và bắt chước một số hành động của người lớn với các đồ vật quen thuộc (bóng, búp bê, ô tô, đồ chơi, đồ dùng gia đình, dụng cụ làm việc,...). Sử dụng được 1 số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	Tập sử dụng một số đồ dùng đồ chơi theo công dụng của chúng	CTCCĐ: HĐVĐV " Xếp tàu hỏa"	Lớp học	Lớp		CTCCĐ+ CTBS		
* Một số PTGT quen thuộc			.	.	.	.	.	.	.
7	Nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật,công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	Tên, đặc điểm nổi bật,công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	CTCCĐ: Nhận biết xe đạp, xe máy - Trò chơi: Bé chọn cho đúng, so ghép PTGT đường bộ.	Lớp học	Lớp	CTCCĐ+ CTBS			
			CTCCĐ: Nhận biết xe ô tô con, ô tô tải - Trò chơi: Tìm bộ phận còn thiếu, Xem tranh ảnh gọi tên PTGT đường bộ.	Lớp học	Lớp	CTCCĐ+ CTBS			
			CTCCĐ: Nhận biết tàu thủy Nhận biết máy bay - Trò chơi: Bé chọn cho đúng, so ghép PTGT đường thủy, tìm bộ phận còn thiếu.	Lớp học	Lớp		CTCCĐ+ CTBS	CTCCĐ+ CTBS	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
			Làm quen video clip tập 1 Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về các PTGT	Lớp học	Lớp	CTBC			
* Một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian				.	.	.	.	.	.
8	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu	Màu đỏ, vàng, xanh	Trò chơi: + Bé chọn đúng màu. + Ghép tranh PTGT theo màu. + PTGT về đúng bến theo màu sắc	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS		
9	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt hình tròn, hình vuông theo yêu cầu	Hình tròn, hình vuông	- CTCCĐ: Nhận biết hình tròn- hình vuông + TC: Ghép hình PTGT từ hình vuông, hình tròn. + TC: So hình, chọn đúng hình, thả hình.	Lớp học	Lớp			CTCCĐ+ CTBS	
10	Nhận biết được số lượng một - nhiều	Số lượng một và nhiều.	CTCCĐ: Nhận biết 1 và nhiều(PTGT)	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				.	.	.	.	.	.
A. Nghe hiểu lời nói			.	.	.	.	.	.	.
1	Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói	- Trò chơi: "Bắt chước"	Lớp học	Lớp	KH		KH	
2	Trả lời được các câu hỏi: " cái gì?", "Làm gì?", " Để làm gì?", " Ở đâu?", " Như thế nào?".	Nghe các câu hỏi: " cái gì?", "Làm gì?", " Để làm gì?", " Ở đâu?", " Như thế nào?".	- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi: Ai đây? Làm gì? Ở đâu? Như thế nào? - trả lời các câu hỏi của cô trong các hoạt động. - Trò chơi: Đố vui về các PTGT.	Lớp học	Lớp		KH	KH	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
3	Nghe hiểu các bài thơ ,đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và trả lời được các câu hỏi về tên và nội dung của bài thơ, ca dao, bài hát....	Nghe hiểu các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, bài hát, câu đố,	Thơ: - Đi xe đạp - Bé và mẹ Đồng dao, ca dao: - Dung dăng dung dề - Đi chơi phố... " Nghe các bài hát: - Ngã tư đường phố Câu đố về các PTGT	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
4	Nghe hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	Nghe truyện ngắn	CTCCĐ: Truyện " Xe Lu và xe Ca" CTCCĐ: Truyện " Vì sao thỏ cụt đuôi" CTCCĐ: Truyện " Chuyến du lịch của gà trống choai"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ	CTCCĐ	CTCCĐ	
B. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu.				.		.	.	.	.
5	Phát âm rõ tiếng	Phát âm các âm khác nhau	-TC: Làm tiếng kêu các PTGT	Lớp học	Lớp	KH	KH		
6	Đọc và làm một số động tác mô phỏng vận động các bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	Đọc được các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.	CTCCĐ: Thơ "Xe đạp" Thơ " Con tàu"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ	CTCCĐ		
C. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp.				.		.	.	.	.
7	Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	- Dạy trẻ chào hỏi bằng câu có 5 - 7 từ khi đến lớp và về nhà. - Trò chơi: Khi khách đến nhà (sử dụng câu có 5 - 7 tiếng thực hiện chào hỏi lễ phép) - Bé nói về tên gọi, đặc điểm, công dụng của PTGT bé yêu thích.	Lớp học	Lớp	ĐTT	CTBC		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
8	Có khả năng đặt và trả lời các câu hỏi "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Làm gì?"; "Thế nào"; "Để làm gì?", " Tại sao?".	Trả lời và đặt các câu hỏi; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Làm gì?"; "Thế nào"; " Để làm gì?", " Tại sao?".	Trò chuyện, đàm thoại với trẻ về các PTGT: xe gì đây? Chạy ở đâu? Xe chờ gì?	Lớp học	Lớp	KH			
9	Biết nói rõ lời, nói to, đủ nghe, lễ phép.	Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	-Trò chuyện và dạy trẻ nói to, đủ nghe, nói các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn: ạ, dạ, vâng ạ, - Thực hành: Bé ngoan chào hỏi, Ai chào ngoan hơn	Lớp học	Lớp		ĐTT		
D. Làm quen với sách				.	.	.	.	.	.
10	Biết xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	Bé lật xem sách truyện, album về các loại PTGT	Lớp học	Lớp		CTBS	CTBC	
IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI- THẨM MĨ				.	.	.	.	.	.
A. Phát triển tình cảm				.	.	.	.	.	.
1. Thể hiện ý thức về bản thân			.	.	.	.	.	.	.
1	Hiểu thực hiện được một số yêu cầu đơn giản của giáo viên	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên.	- Bé xếp cất đồ chơi trong góc chơi	Lớp học	Lớp			CTBS	
B. Phát triển kỹ năng xã hội				.	.	.	.	.	.
1. Mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi.				.	.	.	.	.	.
2	Có khả năng chơi và sử dụng một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi	Rèn trẻ sử dụng đồ dùng, đồ chơi theo đúng mục đích	Lớp học	Lớp			CTBS	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
3	<i>Trẻ biết một số quy tắc an toàn đơn giản: dừng khi đèn đỏ, đi khi đèn xanh</i>	<i>Nhận biết một số quy tắc an toàn đơn giản: dừng khi đèn đỏ, đi khi đèn xanh</i>	- Trò chuyện cùng trẻ về tín hiệu đèn giao thông: Xanh, đỏ, vàng - Xem video: chương trình tôi yêu Việt Nam, vui giao thông: Bé với an toàn giao thông. Đi đường theo tín hiệu đèn giao thông. - Trò chơi: Đi theo tín hiệu đèn giao thông	Lớp học	Lớp	CTBC	CTBC		Bổ sung nội dung giáo dục cảm xúc xã hội
2. Hành vi văn hóa giao tiếp đơn giản			.	.	.	.	.	.	.
4	Biết thực hiện một số qui định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp; xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định,...	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp; xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định	CTCCĐ: Dạy trẻ biết xếp hàng chờ đến lượt.	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
			CTCCĐ: Dạy trẻ cách cất lấy đồ chơi đúng nơi quy định	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
5	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại,...).	Chơi trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại).	- Trò chơi "Bế em", "Chăm sóc em" - Trò chơi "Nghe điện thoại"	Lớp học	Lớp			CTBS	
6	Biết thực hiện và làm theo một số yêu cầu người lớn đặt ra.	Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	Trong sinh hoạt hàng ngày cô đưa ra những yêu cầu đơn giản khuyến khích trẻ thực hiện + Trẻ về góc chơi, chơi theo ý thích + Cất đồ chơi đúng nơi qui định	Lớp học	Lớp		CTBS		
C. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ.				.	.	.	.	.	.
1. Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc.				.	.	.	.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
7	Thích thú, hưởng ứng cảm xúc: nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân khi nghe các bài hát, bản nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ.	Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ.	Nghe bài hát bản nhạc về chủ đề Giao thông - Em đi chơi thuyền. - Em đi qua ngã tư đường phố. - Đi đường em nhớ. - Tàu hỏa. - Bạn ơi có biết. - Lá thuyền ước mơ	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
8	Có khả năng hát chậm, hát rõ lời, hát nối tiếp theo cô từ đầu đến cuối bài hát	Tập hát theo nhạc	CTCCĐ : KNCH bài: " Em tập lái ô tô"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
9	Có khả năng bắt chước một số vận động đơn giản theo nhạc như: giậm chân, vỗ tay, cuộn cổ tay, nhún nhảy theo bài hát, bản nhạc	Tập vận động đơn giản theo nhạc	CTCCĐ: KNVD bài "Đi xe đạp", VD bài " Em đi chơi thuyền"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ	CTCCĐ		
10	Rèn luyện phát triển tai nghe cho trẻ về âm thanh, nhịp điệu, tiết tấu âm nhạc	Trò chơi âm nhạc	TCÂN: Tai ai tinh, Nhận hình đoán tên bài hát, Nghe tiếng kêu đoán tên PTGT	Lớp học	Lớp	KH	KH		
2. Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh				.		.	.	.	.
11	Trẻ biết chọn màu, di màu trong hình và tô kín hình không chừa ra ngoài hình vẽ	Tập tô	CTCCĐ: Tô màu ô tô - Trò chơi: Tô màu PTGT bé thích.	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
12	Trẻ biết chọn hình, phết hồ lên mặt trái hình và dán hình để tạo thành bánh xe.	Tập dán	CTCCĐ: Dán bánh xe	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
	Trẻ biết chọn hình vuông, tam giác, ngôi sao, phết hồ lên mặt trái các hình và dán hình hoa cho chiếc thuyền		CTCCĐ: Dán trang trí thuyền hoa	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
13	Biết xếp chồng, xếp cạnh nhau ngay ngắn để tạo thành bãi đỗ xe.	Tập xếp hình	Xếp bên đỗ xe	Lớp học	Lớp	CTBS			
14	Biết sử dụng những con rối đơn giản, đồ chơi quen thuộc trong lớp để kể thành câu chuyện đơn giản, dễ hiểu	Tập kể chuyện theo ý thích bằng con rối, đồ chơi	Thực hành: Bé kể chuyện theo ý thích về các loại PTGT	Lớp học	Lớp			CTBS	
Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề		Chia theo lĩnh vực	Tổng số:			34	33	23	
			Lĩnh vực phát triển thể chất			11	11	7	
			Lĩnh vực phát triển nhận thức			8	7	5	
			Lĩnh vực phát triển Ngôn ngữ			7	8	5	
			Lĩnh vực phát triển TC-KNXH - Thẩm mỹ			8	7	6	
		Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt	- Đón trả trẻ			5	5	3	
			- Thể dục sáng			1	1	1	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi sáng			10	10	10	
			- Hoạt động ngoài trời			4	3	2	
			- Vệ sinh - ăn ngủ			4	4	2	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi chiều			6	6	5	
			- Thăm quan dã ngoại			0	0	0	
			- Lễ hội			0	0	0	
			- Kết hợp với các hoạt động			6	6	3	
			- Hoạt động chơi tập có chủ định			10	10	5	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
			Chia cụ thể			+ Giờ thể chất	2	2	1
						+ Giờ nhận thức	2	3	2
						+ Giờ ngôn ngữ	2	2	1
						+ Giờ TCKNXH- TM	4	3	1

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

STT	Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
1	Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	2	Từ 9/3/2026 đến 20/3/2026	Nguyễn Thị Hiên	
2	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	2	Từ 23/3/2026 đến 03/4/2026	Vũ Thị Thuý	
3	Bay đi muôn nơi	1	Từ 06/4/2026 đến 10/4/2026	Lưu Thị Hương	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh “Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé”	Nhánh “Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu”	Nhánh “Bay đi muôn nơi”
Giáo viên	- Công tác tuyên truyền: + Nội dung tuyên truyền: . Tuyên truyền mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh “ Phương tiện giao thông đường bộ”. . Tạo mã QR: + Thơ : “ Xe đạp”, “ Đi chơi phố”. + Nhạc bài hát “ Em tập lái ô tô”, “ Đi xe đạp”. + Truyện “ Xe Lu và xe Ca”. Xây dựng môi trường trong lớp:	- Công tác tuyên truyền: + Nội dung tuyên truyền: . Tuyên truyền mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh “ Phương tiện giao thông đường sắt, thủy”. Tuyên truyền về cách đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông. . Tạo mã QR: + Thơ “ Con tàu” + Truyện “ Chuyến du lịch của gà trống choai” + Nhạc bài hát “Đoàn tàu nhỏ xíu”, “ Chiếc thuyền nhỏ”	- Công tác tuyên truyền: + Nội dung tuyên truyền: . Tuyên truyền mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh “ Bay đi muôn nơi”. . Tạo mã QR: + Nhạc bài hát “ Bạn ơi có biết không”. + Truyện “ Vì sao thả cứt đuôi”. Xây dựng môi trường trong lớp: + Góc tranh truyện: bổ sung tranh ảnh, album về các loại máy bay. + Góc HĐVĐV: Các bảng chơi

	+ Góc tranh truyện: Album các PTGT đường bộ: xe máy, ô tô, xe đạp...Rồi các loại PTGT đường bộ. + Góc HĐVĐV: Các bảng chơi so hình, ghép tranh, xâu chuỗi về chủ đề nhánh, bảng núm, gấp bom bom... + Góc thao tác vai: khối hình, khối gỗ, lắp ghép nhà, hình phù trợ. Tải nhạc bài thơ: Xe đạp, Đi chơi phố. Nhạc bài hát “ Em tập lái ô tô”, “ Đi xe đạp”. Tải video truyện tranh: “ Xe lu và xe Ca”, một số tập phim về an toàn giao thông.	- Xây dựng môi trường trong lớp: + Góc tranh truyện: bổ sung sa bàn, rồi truyện “ Chuyến du lịch của gà trống choai” . Tranh rộng về các loại PTGT đường sắt, thủy. - Tải nhạc bài Hát “Em đi chơi thuyền” Tải video truyện tranh: “ Chuyến du lịch của gà trống choai”.	so hình, ghép tranh, xâu chuỗi về chủ đề nhánh, bảng núm, gấp bom bom... - Nhạc bài hát “ Bạn ơi có biết” Tải video truyện tranh: “ Vì sao thỏ cuột đuôi”
Nhà trường	- Bổ sung đồ dùng, đồ chơi cho lớp : Tranh thơ, truyện theo chủ đề PTGT, vải dạ, nến dính, cúc to... - Mua bổ sung một số PTGT đồ chơi để tạo môi trường cho trẻ hoạt động.		
Phụ huynh	-Chụp ảnh và gửi những khoảnh khắc đẹp của gia đình đi chơi bằng PTGT đường bộ: Gia đình cùng nhau đạp xe, gia đình bé đi ô tô, bé được bố mẹ chở bằng xe máy, bé chơi xe đạp. - Chụp ảnh, gửi ảnh chuyến du lịch của gia đình khi đi tham gia giao thông đường thủy (Nếu có) - Ủng hộ nguyên vật liệu: chai nhựa, sách báo cũ, túi nhựa. -Ủng hộ sách truyện cũ có nội dung về phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không . <i>* Phối hợp cùng giáo viên:</i> - Trò chuyện cùng trẻ về: tên gọi, đặc điểm, công dụng của PTGT đường bộ: ô tô, xe máy, xe đạp - Hướng dẫn con biết một tránh một số hành động nguy hiểm khi bé tham gia giao thông đường bộ: tự ý đi		

	sang đường một mình, ngồi trên xe ô tô thò đầu, thò tay ra ngoài, ngó nghiêng, nhòai người khi ngồi trên xe. -Phối hợp cùng giáo viên cho trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng của phương tiện giao thông đường thủy: tày thủy, thuyền, cano -Dạy trẻ tránh hành động nguy hiểm khi tham gia giao thông đường thủy: Không mặc áo phao, không ngồi im khi đi chơi thuyền. - Kể chuyện, đọc thơ cùng con về chủ đề bé với PTGT .
Trẻ	- Trò chuyện cùng cô về các góc chơi của lớp, cùng cô xếp đồ chơi đúng nơi quy định. - Nói lên ý thích nhu cầu của bản thân: thích PTGT gì? Thích chơi trò chơi gì? Thích góc chơi nào?

IV. KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ : BÉ ĐI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG GÌ?

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Công tác vệ sinh: Thông thoáng phòng nhóm, lau dọn, sắp xếp đồ dùng gọn gàng, ngăn nắp. - Trao đổi với phụ huynh: Trao đổi và hướng dẫn phụ huynh quét mã QR các bài thơ, câu chuyện, bài hát. Về sức khỏe, tình hình của trẻ ở lớp. * Rèn trẻ mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp, trò chuyện cùng mọi người * Rèn cho trẻ cách chào hỏi, lễ phép với người xung quanh + Phối hợp với phụ huynh tập cho trẻ đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh. + Rèn cho trẻ cất dép đúng nơi qui định, tự lấy được dép đi đúng đôi, vứt rác đúng nơi qui định. + Dạy trẻ không đi theo người lạ không ra khỏi trường, lớp khi chưa có bố mẹ, người thân đến đón - Trò chuyện cùng trẻ: + Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về các loại PTGT đường bộ. + Xem băng đĩa, hình ảnh, video về những nơi không an toàn: bến xe, công trình xây dựng,... + Xem tranh ảnh video, trò chuyện một số hành động nguy hiểm và cách phòng tránh khi tham gia giao thông: Ngồi trên ô tô không thò tay, đầu ra ngoài, ngồi im khi ngồi sau xe máy, xe đạp, không tự ý sang đường khi không có người lớn dẫn tay. + Mặc áo phao khi ngồi trên tàu, thuyền. Không nhào người, thò tay xuống nước khi đi tàu, thuyền. + Bé nói về tên gọi, đặc điểm, công dụng của PTGT bé yêu thích. - Cho trẻ nghe các bài thơ, đồng dao về chủ đề + Thơ: Đi xe đạp, Bé và mẹ + Đồng dao, ca dao: Dung dăng dung dẻ, Đi chơi phố... + Câu đố về các PTGT					<i>*Chú ý trẻ hạn chế về TCKNXH (Như Ý, Đạt, Vy, Phương, Duy)</i>

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
		- Cho trẻ nghe nhạc, nghe hát các bài hát về chủ đề : Em đi chơi thuyền, Em đi qua ngã tư đường phố. Đi đường em nhớ. Tàu hỏa. Bạn ơi có biết. Lá thuyền ước mơ - Cho trẻ xem tranh ảnh, video, nghe kể chuyện: Truyện “ Xe lu và xe ca”, “ Chuyến du lịch của gà trống choai”, “ Vì sao thỏ cụt đuôi” - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi trò chơi dân gian: kéo cưa lừa xẻ, nu na nu nống, chu chi chu chít. Chơi lắp ghép, xem tranh.						
2	Thể dục sáng	Nhánh 1+3	Khởi động: Cô cùng trẻ đi quanh phòng với các kiểu đi: đi thường, đi kiễng, đi khom, đi nhanh, đi chậm. * Trọng động: Tập bài thể dục: Máy bay + ĐT1: “Máy bay kêu ù ù” + ĐT2: “ Hai tay giang ngang làm máy bay bay” + ĐT3: “ Trẻ cúi người về phía trước rồi quay đầu sang trái, sang phải làm máy bay chuẩn bị hạ cánh”. + ĐT4: Trẻ ngồi xổm, hai tay dang ngang làm máy bay hạ cánh. + TCVĐ: Ô tô và chim sẻ * Hồi tĩnh: Cô cùng trẻ đi nhẹ nhàng quanh phòng tập 1-2 vòng					
		Nhánh 2	Khởi động: Cô cùng trẻ đi quanh phòng với các kiểu đi: đi thường, đi kiễng, đi khom, đi nhanh, đi chậm. *Trọng động: Tập bài thể dục: Lái tàu hỏa + ĐT 1: Tàu hỏa kêu tu..tu + ĐT 2: Tàu lăn bánh + ĐT 3: Tàu chui qua hang + ĐT 4 : Tàu về bến + TCVĐ: Thuyền về bến *Hồi tĩnh: Cô cùng trẻ đi nhẹ nhàng quanh phòng tập 1-2 vòng					

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
3	Chơi - tập có chủ định	Nhánh “Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé”	(9/3/2026) PT thể chất Đi bước vào các ô	(10/3/2026) PT nhận thức Nhận biết xe máy, xe đạp	(11/3 /2025) PT TCXH-TM VĐ: “ Đi xe đạp”	(12/3/2025) PT ngôn ngữ Thơ “ Xe đạp”	(13/3/2026) PT TCXH- TM Tô màu ô tô	
			(16/3/2026) PT TCXH-TM KNVĐ “ Em tập lái ô tô”	(17/3/2026) PT nhận thức Nhận biết ô tô con- ô tô tải	(18/3/2026) PT ngôn ngữ Truyện “ Xe Lu xe Ca”	(19/3/2026) PT thể chất Bật qua các vòng	(20/3/2026) PT TCXH_TM Dán bánh xe	
		Nhánh Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	(23/3/2026) PT ngôn ngữ Thơ “ Con tàu”	(24/3/2026) PT nhận thức Xếp tàu hỏa	(25/3/2026) PT TCKN-XH Dạy trẻ cất lấy đồ dùng, đồ chơi đúng nơi qui định	(26/3/2026) PT nhận thức Nhận biết một và nhiều	(27/3/2026) PT thể chất VĐCB “Ném xa bằng 1 tay”	
			(30/3/2026) PT thể chất VĐCB “ Bò qua vật cản”	(31/3/2026) PT nhận thức Nhận biết tàu thủy	(1/4/2026) PT TCKN-XH Dán trang trí thuyền hoa	(2/4/2026) PT ngôn ngữ Truyện “ Chuyến du lịch của gà trống choai”	(3/4/2026) PT TCXH-TM Dạy VĐ bài “ Em đi chơi thuyền”	
		Nhánh “ Bay đi muôn nơi”	(6/4/2026) PT TCXH-TM Dạy trẻ xếp hàng chờ đến lượt	(7/4/2026) PT ngôn ngữ Truyện “ Vì sao thỏ cụt đuôi”	(8/4/2026) PT nhận thức Nhận biết máy bay	(9/4/2026) PT thể chất VĐCB “ Chạy đổi hướng”	(10/4/2026) PT nhận thức Nhận biết hình vuông- hình tròn	
			(13/4/2026) PT TCXH-TM Dạy trẻ xếp hàng chờ đến lượt	(14/4/2026) PT ngôn ngữ Truyện “ Vì sao thỏ cụt đuôi”	(15/4/2026) PT nhận thức Nhận biết máy bay	(16/4/2026) PT thể chất VĐCB “ Chạy đổi hướng”	(17/4/2026) PT nhận thức Nhận biết hình vuông- hình tròn	
		Nhánh “Ô tô, xe	(9/3/2026) - Dạo chơi, quan sát: Xe đạp	(10/3/2026)	(11/3/2026) - Dạo chơi, quan sát: cây sấu	(12/3/2026) - Dạo chơi, quan sát: Cây khế	(13/3/2026) - Dạo chơi, quan sát: Cây hoa cúc	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
4	Chơi - tập ngoài trời	máy, xe đạp nhà bé”	- TCVĐ: Đi theo tín hiệu. - Chơi tự do: chơi đá bóng <i>*TC: Nhảy với lá</i>	- Đạo chơi, quan sát: Cây hoa đồng tiền - TCVĐ: Đèn đỏ- đèn xanh - Chơi tự do: chơi với các đồ chơi sân trường.	- TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: câu cá <i>*TC: Lăn bóng</i>	- TCVĐ: Lái xe theo tín hiệu nhanh- chậm. - Chơi tự do: Bật qua suối	- TCVĐ: ô tô và chim sẻ. - Chơi tự do: lăn bóng	<i>*Dành cho trẻ SDD thấp còi, béo phì</i>
			(16/3/2025) - Đạo chơi, quan sát: Làm tiếng kêu các PTGT - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do: khu vực vận động liên hoàn	(17/3/2026) - Đạo chơi, quan sát: Cây đào tiên - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Kéo xe <i>*TC: Nhảy dây</i>	(18/3/2026) - Đạo chơi, quan sát: Hòn non bộ - TCVĐ: Máy bay - Chơi tự do: Câu cá	(19/3/2026) - Đạo chơi, quan sát: xe máy - TCVĐ: Làm tiếng kêu và hoạt động của ô tô, xe máy, xe đạp. - Chơi tự do: Xúc cát <i>*Tc: Nhảy lò cò</i>	(20/3/2026) - Đạo chơi, quan sát: cây hoa phượng - TCVĐ: Rồng rắn lên mây. - Chơi tự do: Chơi với bóng, cầu trượt.	
		Nhánh “Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu”	(23/3/2025) - Đạo chơi, quan sát: Xe đạp điện - TCVĐ: Rồng rắn lên mây. - Chơi tự do: Chơi khu thể chất	(24/3/2026) - Đạo chơi, quan sát: Ô tô con - TCVĐ: Xi bô khoai - Chơi tự do: Câu cá <i>*TC: Kéo dẫn cơ</i>	(25/3/2026) - Đạo chơi, quan sát: Cây xoài - TCVĐ: Đi bước vào các ô gạch trên sân - Chơi tự do: chơi các đồ chơi: bóng, cầu trượt	(26/3/2026) - Đạo chơi, quan sát: Cây vú sữa - TCVĐ: Thuyền về bến - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời	(27/3/2026) - Đạo chơi, quan sát: Cây bầu - TCVĐ: Đoàn tàu hỏa - Chơi tự do: Chơi với bóng.	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			(30/3/2026) - Đạo chơi, quan sát: Đồ vui về các PTGT - TCVĐ: Rồng rắn lên mây. - Chơi tự do: Chơi khu thể chất <i>*TC: Đu xà</i>	(31/3/2026) - Đạo chơi, quan sát: Ô tô con - TCVĐ: Xi bô khoai - Chơi tự do: Câu cá <i>*TC: Chạy bộ</i>	(1/4/2026) - Đạo chơi, quan sát: Phòng bảo vệ - TCVĐ: Bác lái tàu và con cá sấu - Chơi tự do: chơi các đồ chơi: bóng, cầu trượt	(2/4/2026) - Đạo chơi, quan sát: Tranh tường - TCVĐ: Bật qua các ô gạch - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời	(3/4/2026) - Đạo chơi, quan sát: Nhà đề xe - TCVĐ: Chim sẻ và ô tô - Chơi tự do: Chơi với bóng. <i>*TC: Chạy nhanh</i>	
		Nhánh “Bay đi muôn nơi”	(6/4/2026) - Đạo chơi, quan sát: Đu quay - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời	(7/4/2026) - Đạo chơi, quan sát: Ô tô - TCVĐ: Chạy thay đổi theo tín hiệu - Chơi tự do: Câu cá	(8/4/2026) - Đạo chơi, quan sát: Cây xoài - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: chơi các đồ chơi: bóng, cầu trượt <i>*TC: Bước lên xuống bậc</i>	(9/4/2026) - Đạo chơi, quan sát: Cây vú sữa - TCVĐ: Kéo cưa lửa sẻ - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời <i>*TC: Nhảy cao</i>	(10/4/2026) - Đạo chơi, quan sát: Xe máy - TCVĐ: Nhảy xa, đi trong đường hẹp có mang vật trên tay - Chơi tự do: Chơi với bóng.	
6	Vệ sinh ăn, ngủ.		*Vệ sinh: - Cô kê bàn ghế cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn. Lần lượt cho từng nhóm xếp hàng vào rửa tay. - Giáo dục trẻ đi dép vào nhà vệ sinh, không chen lấn, xô đẩy khi xếp hàng. - Dạy trẻ cách nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh. - Rèn cho trẻ tự lấy khăn mặt theo đúng kí hiệu riêng của trẻ và luôn dùng khăn mặt riêng. * Ăn trưa: - Cô đeo yếm cho trẻ. Trò chuyện với trẻ về một số món ăn hàng ngày trẻ ăn. - Rèn trẻ thói quen chào mời trước khi ăn, không bốc thức ăn, nhặt cơm vãi đổ vào đĩa. - Cô chia cơm cho trẻ trên bàn ăn, chia đĩa, để khăn vào đĩa.					

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			<i>*Cho trẻ ăn tăng lượng canh, rau xanh.</i> <i>*Cho trẻ ăn nhiều thức ăn, động viên khuyến khích trẻ ăn hết xuất.</i> <i>* Tập cho trẻ ăn cơm và ăn các loại thức ăn khác nhau.</i> - Nhắc nhở trẻ khi ăn không nói chuyện, ăn xong để bát đúng nơi qui định, lau miệng, uống nước, xúc miệng nước muối sau khi ăn xong. Sau khi ăn nhắc trẻ cất ghế. * Giờ ngủ: - Trước giờ ngủ: + Cô chuẩn bị giát giường, chải chiếu .Kiểm tra lại miệng trẻ trước khi ngủ còn ngậm thức ăn không. + Rèn cho trẻ tự đi vệ sinh trước khi ngủ, tự lấy gối lên giường ngủ, cất gối gọn gàng sau khi ngủ dậy + Cô bật nhạc nhẹ nhàng cho trẻ dễ ngủ. - Trong giờ ngủ: + Cô cho trẻ nằm ngủ đúng tư thế, ngay ngắn, tách riêng bạn trai, bạn gái. <i>* Cô chú ý đến những trẻ khó ngủ và những bạn hay đi vệ sinh nhiều.</i> - Sau giờ ngủ: + Cô bật nhạc nhẹ nhàng, vận động nhẹ nhàng thả lỏng cơ thể. - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh sau khi ngủ dậy. - Cô thu dọn chỗ ngủ của trẻ khuyến khích trẻ cùng cất đồ dùng cùng cô.					<i>*Chú ý: cháu Nguyễn Như ý không ăn cơm thức ăn, nhè bã, ăn chậm.</i> <i>*Lưu ý: Cháu Linh, Hà khó ngủ.</i>
7	Chơi – tập theo ý thích buổi chiều	Nhánh “ Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	(9/3/2026) -Dạy trẻ không đi theo người lạ không ra khỏi trường, lớp khi chưa có bố mẹ, người thân đến đón	(10/3/2026) -Xem video và nghe tiếng kêu của 1 số PTGT gần gũi - TC: Đố bé PTGT gì?	(11/3/2026) - Xem tranh ảnh video, trò chuyện một số hành động nguy hiểm và cách phòng tránh khi tham gia giao thông: Ngồi ô tô	(12/3/2026) - Chơi “ Ô tô và chim sẻ” - Xem tranh về các PTGT giao đường bộ.	(13/3/2026) - TC: nu na nu nông - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Hát: Em tập lái ô tô		không thò tay, đầu ra ngoài, ngồi im khi ngồi sau xe máy, xe đạp, không tự ý sang đường khi không có người lớn dẫn tay - TC: dung dăng dung dẻ			
			(16/3/2026) - Trò chơi: Tiếng kêu của PTGT gì? - TC: Chọn xe to xe nhỏ.	(17/3/2026) - Ôn thơ “ Đi xe đạp”. - TC: ô tô và chim sẻ.	(18/3/2026) - Trò chuyện về một số loại PTGT đường bộ. - TC: "Âm thanh gì thế nhỉ"	(19/3/2026) - Trò chơi: Đố bé âm thanh gì? Bắt chước tiếng kêu của PTGT. - Hát: Em tập lái ô tô.	(20/3/2026) - TC: kéo cưa lừa xẻ - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	
		Nhánh “ Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu”	(23/3/2026) - TC: Đèn xanh đèn đỏ. - Ôn nhận biết màu đỏ - màu vàng	(24/3/2026) - TC: Bánh xe quay. - Bé làm theo tín hiệu	(25/3/2026) - Cho trẻ quan sát video , tranh ảnh Mặc áo phao khi ngồi trên tàu, thuyền. Không	(26/3/2026) - TC: Bắt chước tiếng còi của các loại PTGT. - Ôn bài thơ “ Đi chơi phố”.	(27/3/2026) - TC: Tập tầm vông. - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
					nhoài người, thò tay xuống nước khi đi tàu, thuyền			
			(30/03/2026) - Rèn trẻ sử dụng đồ dùng, đồ chơi theo đúng mục đích - Nghe hát ‘lá thuyền ước mơ’	(31/03/2026) - Xem video và nghe tiếng kêu của một số PTGT gần gũi -TC: Làm tiếng kêu các PTGT	(1/04/2026) - Bé nói về tên gọi, đặc điểm, công dụng của PTGT bé yêu thích. - TC: Bé chọn cho đúng	(2/04/2026) -TC: Thả bóng chọn màu - Bé nói về tên gọi, đặc điểm, công dụng của PTGT bé yêu thích.	(3/04/2026) - Làm quen video clip tập 1 Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về các PTGT - Vệ sinh cuối tuần.	
		Nhánh “ Bay đi muôn nơi”	(06/04/2026) - Chơi góc HDVĐV - TC : Thi xem ai nhanh hơn	(07/04/2026) - Trò chơi "Gọi tên màu sắc của PTGT quen thuộc" - TC : Ai chọn đúng	(08/04/2026) - Bé lật xem sách truyện, album về các loại PTGT -TC: Làm tiếng kêu các PTGT.	(9/04/2026) - Xem băng đĩa, hình ảnh, video về những nơi không an toàn: bến xe, công trình xây dựng,... -TC: Bánh xe quay.	(10/04/2026) - Liên hoan văn nghệ - Vệ sinh cuối tuần.	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

TT	Tên góc chơi		Mục đích – yêu cầu	Các hoạt động/trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3
1	Thao tác vai	Bé em	- Trẻ biết bắt chước một số thao tác chăm sóc em: bế em, cho em ăn, ru em, mặc quần áo, đội mũ cho em	- Chăm sóc em bé: Bế em, ru em ngủ, mặc quần áo cho em, đội mũ, cho em đi chơi,...	- Giường, búp bê, quần áo, mũ búp bê, xe đẩy...	x	x	x
		Nấu ăn	- Trẻ biết thực hiện một số thao tác nấu ăn đơn giản: Đặt nồi lên bếp, cầm thìa, khuấy, đảo, ngoáy bột....	- Bé tập nấu ăn: nấu bột, cầm thìa, bắc nồi lên bếp, khuấy bột,...	- Đồ chơi nấu ăn, bếp, nồi, bát thìa	x	x	x
2	Hoạt động với đồ	Xây dựng	- Rèn trẻ biết cách xếp những khối cạnh nhau tạo thành đường đi.	+ Xếp đường đi cho ô tô, xe máy, xe đạp.	- Khối hộp có màu xanh, đỏ, vàng.	x	x	x
			- Rèn kĩ năng xếp chồng xếp cạnh lắp ghép thành ô tô, tàu hỏa. - Biết xếp chồng 6 - 8 khối tạo cổng cho PTGT đi qua.	+ Bé chơi xếp chồng, xếp cạnh.	Gạch, khối hộp hình vuông, chữ nhật, tròn bằng nhựa, gỗ, bìa cat tông	x	x	x

TT	Tên góc chơi		Mục đích – yêu cầu	Các hoạt động/trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3
	vật, đồ chơi		-Trẻ biết xếp các khối hộp cạnh nhau tạo thành bên xe - Nhận biết, để đúng các khu vực xe: Ô tô, xe máy, xe đạp.	+ Xếp bên xe	-Đồ chơi lắp ghép	x	x	x
		Ghép hình, so hình	- Trẻ biết chọn hình để so và ghép đúng hình phương tiện giao thông đường bộ: Ô tô, xe máy, xe đạp, tàu hỏa, máy bay.	- Ghép hình PTGT	- Bảng hình rỗng và quân rời hình các loại PTGT	x	x	x
		Xâu vòng	- Trẻ biết khâu, luồn dây qua các lỗ PTGT, rèn luyện các cơ ngón tay, phối hợp tay mắt để khâu vòng.	- Xâu, luồn dây các loại PTGT	- Hình PTGT bằng xốp có lỗ khâu, dây khâu, rổ đựng	x	x	x
		Bù chỗ còn thiếu	-Trẻ biết tìm các bộ phận còn thiếu của ô tô, xe máy, xe đạp, máy bay để so, ghép vào hoàn chỉnh	-Bù chỗ còn thiếu	-Xe máy, xe đạp, máy bay thiếu các bộ phận: Bánh xe, yên, tay lái , cánh - các bộ phận rời để trẻ ghép	x	x	x
		Lồng hộp,	- Trẻ thích chơi trò chơi, biết lồng các	- Lồng tháp, lồng hộp	- Đồ chơi lồng tháp, lồng hộp	x	x	x

TT	Tên góc chơi		Mục đích – yêu cầu	Các hoạt động/trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3
		lồng tháp	vòng tháp vào trụ theo hướng dẫn của cô.					
		Vặn xoáy lắp chai	- Trẻ làm quen trò chơi, kết hợp xoay tay xoáy tháo lắp chai vào miệng chai...	-Lắp xoáy ốc vít, lắp ghép, đóng búa cọc, búa bi	- Đồ chơi tháo lắp(bóng kết hợp với miệng chai nhựa, lắp chai....	x	x	x
3	Góc tranh truyện	Nghệ thuật	- Trẻ biết cầm bút chấm màu di màu trong hình rỗng: ô tô, xe máy, xe đạp, máy bay, tàu thuyền, tàu hoả. - Có kĩ năng tô, di màu kín hình và không chừa ra ngoài	- Tạo hình: Bé di màu phương tiện giao thông - Tô màu đèn giao thông	- Màu nước, bút sáp, bút lông. - Tranh rỗng: ô tô, xe đạp, xe máy, máy bay, tàu hoả, thuyền, đèn giao thông	x	x	x

TT	Tên góc chơi		Mục đích – yêu cầu	Các hoạt động/trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3
		Sách truyện	- Xem tranh và nhận ra tên gọi phương tiện giao thông . - Nói được một số đặc điểm nổi bật, công dụng của PTGT qua tranh ảnh. - Trả lời được các câu hỏi: Ai? Cái gì? Làm gì? Như thế nào? Qua tranh ảnh	- Sách truyện: bé kể chuyện về các PTGT -Lật mở sách xem tranh ảnh về PTGT đường bộ <i>* Kể theo tranh, ảnh: các PTGT gần gũi xung quanh trẻ(Dành cho trẻ chậm ngôn ngữ</i>	- Album về các loại PTGT đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không.	X	X	X
4	Vận động		- Trẻ làm quen trò chơi bận rộn cho bé, xoay tháo lắp chai vào miệng chai... - Trẻ được làm quen với đồ chơi kéo xe, xe đùn, xe đẩy, chơi với bóng, trẻ biết tên đồ chơi, cách chơi.	- xoay lắp chai, - Bắn bận rộn - Lắp ghép lego <i>* TC: Nhảy cao chạm vật(trẻ SDD thấp còi)</i> -Chơi kéo xe, xe đùn xe đẩy, chơi với bóng... -TC: Tìm bóng, chú hề vui nhộn, thả bóng	- Bảng chơi ngôi nhà, lắp chai, bảng chơi vận xoay lắp chai chọn màu, lô gô... -Bộ nhảy bật cao đập hộp - Xe kéo, xe đùn xe đẩy, bóng to, bóng nhỏ, giỏ đựng bóng....	X	X	X
						X	X	X

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẦM NON AN HƯNG

[Signature]

Đương Thị Thủy

 Vũ Thị Thúy

 Nguyễn Thị Hiền

Hương
Lưu Thị Hương

